TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HSST
Ngày 26 – 10 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR – TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Trọng Phụng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Bà Bùi Thị Hà**

2. **Bà Trần Thị Thanh Thẩm**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đinh Thị Thảo** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: **Bà Phạm Thu Thủy** - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn P**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1974; tại tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: thôn Ea, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Lương Văn B (đã chết) và con bà Nông Thị N (sinh năm 1933) trú tại xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có vợ là Nguyễn Hồng P (đã ly hôn). Có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01. Ngày 09/8/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định số 06/2019/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 15 tháng, đến ngày 04/02/2021 bị cáo chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2021 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nông Ngọc P1, sinh năm 1956, có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 12, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk

Người làm chứng:

1. Ông Y D, sinh năm 1970, vắng mặt

Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Y Đ, sinh năm 1975, có mặt

Địa chỉ: Buôn C, xã Ea, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 25/6/2021 Lương Văn P (sinh năm: 1974, trú tại thôn E, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk) đang ở nhà thì cảm thấy thèm thuốc (ma túy) nên P đã đến nhà ông Nông Ngọc P1 (sinh năm 1956, trú tại: thôn 12, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk) mượn xe mô tô biển kiểm soát: 47P6-2181 để đi thì được ông P1 đồng ý. Sau đó P điều khiển xe mô tô đi đến khu vực chợ thuộc xã Ea, huyện C để tìm mua ma túy, tại đây P gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) và hỏi người này có bán ma túy không thì người đàn ông này nói có và đồng ý bán cho P 04 (bốn) tép ma túy loại Heroine với số tiền là 800.000đ (tám trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy P bọc vào tờ giấy bạc xé từ bao thuốc lá rồi bỏ vào túi quần bên trái của P đang mặc trên người. Lúc này P điều khiển xe về hướng đường liên xã Q và xã M mục đích tìm chỗ kín đáo để sử dụng ma túy. Khi P điều khiển xe đi được khoảng 500m đến đoạn đường thuộc buôn C, xã M, huyện C, tỉnh Đắk Lắk bị tổ công tác Công an huyện C phối hợp với Công an xã M, huyện C kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên trái mà Lương Văn P đang mặc có 01 (một) gói giấy bạc màu vàng kích thước (4×3)cm, bên trong gói giấy bạc màu vàng có 04 (bốn) gói giấy bạc màu trắng, bên trong 04 (bốn) gói giấy bạc màu trắng có chất rắn màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Lương Văn P, tiến hành tạm giữ và niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thu giữ 01 (một) gói giấy bạc màu vàng kích thước (4×3)cm, bên trong gói giấy bạc màu vàng có 04 (bốn) gói giấy bạc màu trắng, bên trong 04 (bốn) gói giấy bạc màu trắng có chất rắn màu trắng; 01 (một) xe mô tô có ghi hiệu LonCin Dream, màu nho, biển kiểm soát 47P6-2181, số máy LC150FMG01774619.

Tại bản kết luận giám định số 720/GĐMT-PC09 ngày 02/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy; có tổng khối lượng 0,1385 gam, loại: Heroine

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, truy tố bị cáo Lương Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Lương Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự**.**

Xử phạt bị cáo Lương Văn P mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1207 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu LonCin Dream, màu nho, biển kiểm soát 47P6-2181, số máy LC150FMG01774619.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn P tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, tại buôn C, xã M, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Lương Văn P đã tàng trữ trái phép 0,1385gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)…..

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội và còn làm phát sinh những loại tội phạm khác. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã mua của một người đàn ông (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) 04 (bốn) tép ma túy loại Heroine với số tiền là 800.000đ (tám trăm ngàn đồng) để về sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo là người đã có 01 tiền sự về tội sử dụng trái phép chất ma túy, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà lại tiếp tục phạm tội.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật góp phần giáo dục phòng ngừa tội phạm chung và riêng trong toàn xã hội.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt Cảnh cáo là phù hợp.

Trong vụ án này, người đàn ông bán ma túy cho bị cáo trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên tách ra và tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Nông Văn P1 cho bị cáo mượn xe mô tô để đi mua ma túy, tuy nhiên khi cho mượn xe thì ông P1 không biết P sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý đối với ông P1 là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,1207 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu là hàng cấm, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu LonCin Dream, màu nho, biển kiểm soát 47P6-2181, số máy LC150FMG01774619. Đây là phương tiện mà Lương Văn P đã mượn của ông Nông Ngọc P1 để đi mua ma túy. Kết quả điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện C thể hiện: Biển kiểm soát 47P6- 2181 và số máy LC150FMG1774619 là của 02 xe mô tô khác nhau, số khung không phát hiện số nguyên thủy. Ông P1 có đơn không yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô trên. Do vậy cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu LonCin Dream, màu nho, biển kiểm soát 47P6-2181, số máy LC150FMG01774619 là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lương Văn P 01 năm 06 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 25/6/2021

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định là 0,1207 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu LonCin Dream, màu nho, biển kiểm soát 47P6-2181, số máy LC150FMG01774619; số khung: Không phát hiện số nguyên thủy

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *VKS tỉnh; TA tỉnh ĐắkLắk ;*
- *Sở Tư pháp ĐắkLắk;*
- *Vụ giám đốc kiểm tra I;*
- *VKS huyện CưM'gar;*
- *CA huyện CưM'gar;*
- *THA dân sự; THA hình sự;*
- *Bị cáo, người liên quan;*
- *Lưu văn thư; hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Trọng Phụng